

KIỂM TRA LẠI MỐC 1280 ĐIỂM

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- **VN-Index** tăng 0,77 điểm lên 1.272,04 điểm với thanh khoản đạt 21.767,7 tỉ đồng. Phiên nay thị trường mở cửa tăng điểm tích cực tiến về mốc 1280 điểm. Tuy nhiên, áp lực chốt lời diễn ra mạnh cùng tác động không tốt trong phiên ATC của ngày cơ cấu quỹ khiến nhiều nhóm cổ phiếu quay đầu trở lại. Mặc dù vậy, điểm sáng vẫn xuất hiện ở nhóm Midcap với tiêu biểu là ngành Dầu Khí (+2,18%) và Tài Nguyên (+1,07%).
- **Nhóm cổ phiếu VN30** tăng 7,59 điểm lên 1.326,00 điểm với sắc xanh chiếm ưu thế khi có 16 mã tăng điểm, 3 mã không đổi và 11 mã giảm điểm. Đây là phiên nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn tiếp tục chịu trách nhiệm chính để điều tiết vận động thị trường chung. Trong đó, đóng góp tích cực nhất đến đà tăng điểm xuất phát từ sắc xanh của ACB (+3,43%), HPG (+1,58%) và TCB (+1,51%). Ở chiều ngược lại, VCB (-0,98%) và VIC (-1,40%) là các cổ phiếu ảnh hưởng không tốt tới điểm số hôm nay.
- **HNX-Index** tăng 0,53 điểm lên 234,30 điểm với thanh khoản đạt 1.419,2 tỷ.
- **UPCom** giữ nguyên 93,63 điểm với tổng giá trị giao dịch ở mức 779,1 tỷ.

NHẬN ĐỊNH EVS

- **Về thị trường chung** đà tăng bắt đầu hạ nhiệt sau 3 phiên tăng liên tiếp. Áp lực chốt lời xuất hiện nhiều hơn khiến chỉ số chung tiệm cận mốc 1280 điểm. Tuy nhiên, đây là phiên tín hiệu bị nhiễu do các yếu tố cơ cấu quỹ trong phiên ATC.
- **Về kỹ thuật** thị trường vẫn giữ vững xu hướng tăng ngắn hạn. Các mốc MA20 và MA50 sẽ là những vùng kiểm tra lại trước khi tiếp tục đi lên trong giai đoạn tới.
- **Về hành động NĐT** tạm thời theo dõi vận động thị trường trong các phiên đầu tuần sau. Chỉ gia tăng thêm tỉ trọng cổ phiếu nếu xuất hiện các nhịp điều chỉnh trở lại. Bên cạnh đó, cần chọn lọc kỹ những mã giữ vững xu hướng tăng giai đoạn vừa qua và mới có sự xác nhận của dòng tiền mới tham gia. Đồng thời, NĐT cũng tranh thủ cơ cấu bớt các cổ phiếu yếu để chuẩn bị thêm sức mua cho giai đoạn sau.

THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm	Thay đổi	%Chg
Dow Jones	41.503,10	-103,08	-0,25%
S&P 500	5.618,26	-16,32	-0,29%
DAX	18.711,49	-14,59	-0,08%
NASDAQ	17.573,30	-54,76	-0,31%
Hang Seng	18.013,16	353,14	2,00%

THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA

Chỉ số	Giá (USD)	Thay đổi	%Chg
Giá vàng	2.588,30	24,00	0,94%
Giá dầu Brent	73,50	0,69	0,95%
Giá dầu WTI	69,73	0,35	0,50%

THỊ TRƯỜNG NGOẠI TỆ

Chỉ số	Giá	Thay đổi	%Chg
USD/VND	24.470	120	0,49%
USD/JPY	142,26	-0,14	-0,10%
EUR/USD	1,1119	0,0005	0,05%

THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM

Chỉ số	Giá trị	Thay đổi	%Chg
VN-Index			
Đóng cửa [điểm]	1.271,27	6,37	0,50%
KLGD [triệu CP]	573,60	-170,04	-22,87%
GTGD [tỷ VND]	14.259,8	-4.251,8	-22,97%

HNX-Index			
Đóng cửa [điểm]	233,77	0,82	0,35%
KLGD [triệu CP]	56,50	-9,43	-14,30%

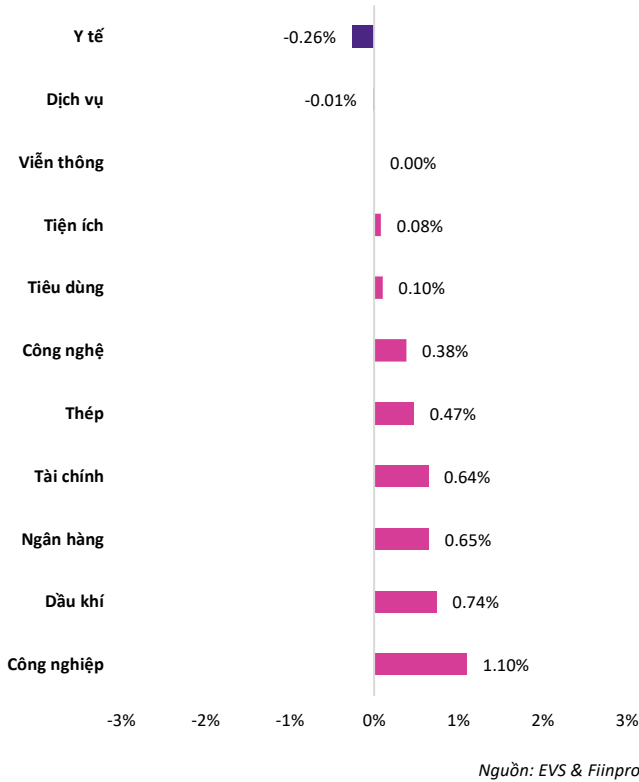
UPCoM			
Đóng cửa [điểm]	93,63	0,16	0,17%
KLGD [triệu CP]	51,56	-6,87	-11,75%
GTGD [tỷ VND]	622,1	-92,13	-12,90%

NGÀNH CÓ GTGD LỚN

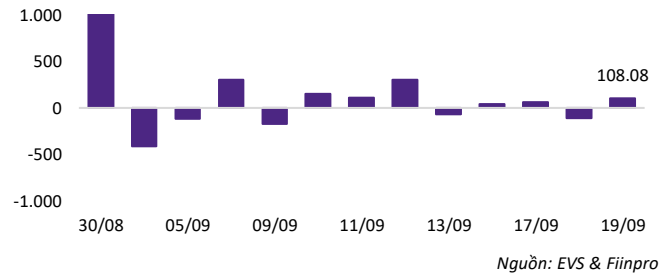
Ngành	Điểm	Thay đổi	%Chg
Ngân hàng	515,00	3,36	0,66%
Bất động sản	310,02	2,30	0,75%
Chứng khoán	602,93	1,62	0,27%
Thực phẩm	686,24	0,10	0,01%

Các nhóm ngành tiếp tục duy trì đà tăng tốt

Diễn biến ngành

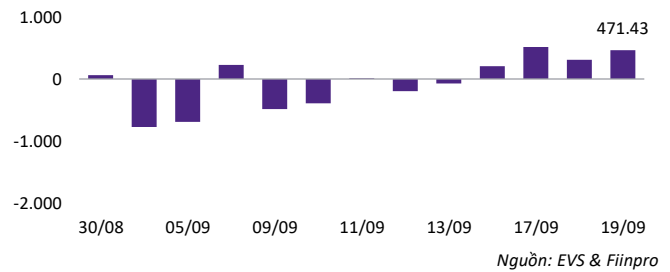


Tự doanh mua ròng trở lại



Tự doanh phiên nay mua ròng nhẹ, chủ yếu tập trung vào TCB, STB và VPB.

Khối ngoại tiếp tục mua ròng ấn tượng



Khối ngoại mua ròng phiên thứ tư liên tiếp với giá trị đạt 471,43 tỷ.

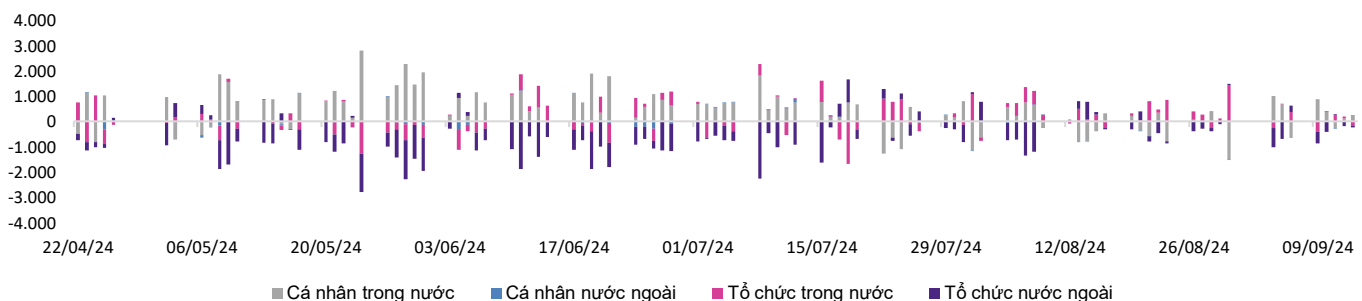
Top NĐTNN mua ròng

Mã	Đóng cửa	%Chg	GT ròng (tỷ VND)
SSI	33.600	0,60%	280,85
HCM	30.500	1,16%	58,75
FUEVFVND	33.200	0,06%	51,78
VHM	44.150	0,57%	41,42
PDR	22.400	2,99%	37,29

Top NĐTNN bán ròng

Mã	Đóng cửa	%Chg	GT ròng (tỷ VND)
HPG	25.250	0,60%	-74,89
VND	14.600	-0,68%	-44,63
VPB	18.750	0,54%	-35,39
VCG	18.500	0,82%	-34,11
KDH	38.000	0,00%	-32,38

Giao dịch theo khối nhà đầu tư



VN-Index giao dịch trong biên độ 1200 – 1300 điểm

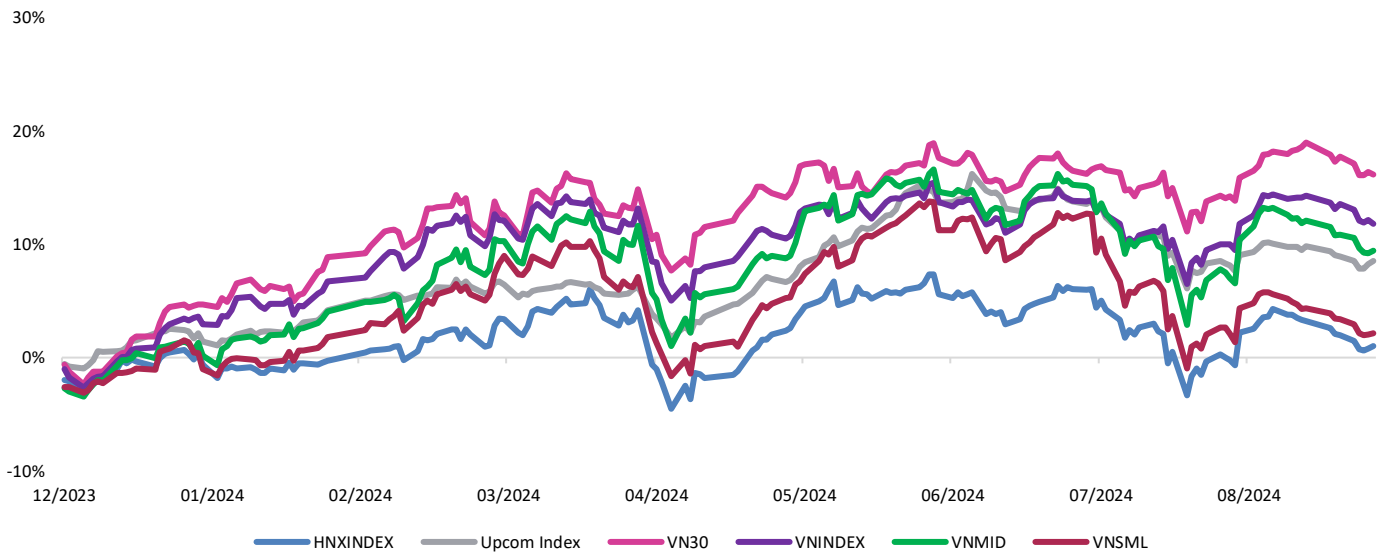
Xu hướng kỹ thuật



Nguồn: EVS & Fiiipro

Trên khung tuần, VN-Index vẫn giữ xu hướng tăng bắt đầu từ tháng 11/2023, với cấu trúc đáy sau cao hơn đáy trước và biên độ điều chỉnh đang thu hẹp dần. Bên cạnh đó, trong ngắn hạn thị trường cũng đã có tín hiệu đảo chiều đầu tiên khi VN-Index vượt thành công xu hướng giảm tính từ ngày 31/8 với thanh khoản gia tăng ấn tượng.

Thay đổi giá các nhóm



Nguồn: EVS & Fiiipro

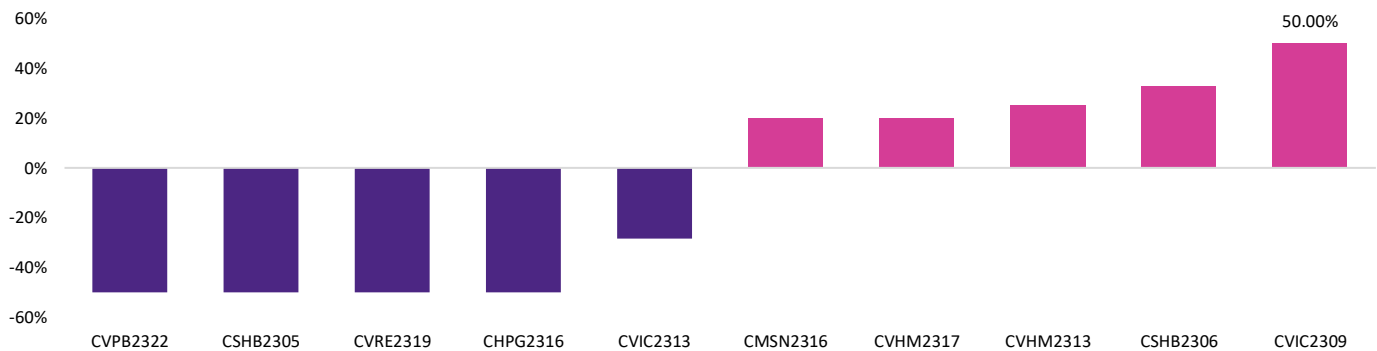
Thị trường phái sinh & Chứng quyền

Hợp đồng tương lai

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	%Chg	KLGD (nghìn CP)	Đáo hạn
VN30F2409	1.316,90	5,00	0,38%	120,77	19/09/2024
VN30F2410	1.324,00	9,20	0,70%	34,11	17/10/2024
VN30F2411	0,00	0,00	0,00%	0,00	21/11/2024
VN30F2412	1.322,20	11,60	0,89%	0,20	19/12/2024
VN30F2503	1.321,00	7,00	0,53%	0,05	20/03/2025

Các HĐTL phiên nay tiếp tục giữ được đà tăng với biên độ từ 5,00 đến 11,60 điểm. Tuy nhiên, thanh khoản lại sụt giảm mạnh tới 44,46% so với phiên qua. Nhìn chung, các chỉ báo kỹ thuật hiện tại đều đang cho tín hiệu tích cực nhưng vùng 1.315 – 1.320 điểm khả năng cao vẫn sẽ xuất hiện rung lắc hậu đáo hạn và cần có thời gian để vượt qua.

Top mã chứng quyền tác động mạnh



Nguồn: EVS & Finpro

Thị trường chứng quyền hôm nay diễn ra với sắc xanh chiếm ưu thế khi có 44 mã tăng và 22 mã giảm. Mã tăng mạnh nhất trong phiên hôm nay thuộc về CVIC2309 khi đạt mức tăng 50,00%.

Tin tức & Sự kiện

Tin tức trong nước

Giá vàng miếng SJC điều chỉnh giảm, tỷ giá trung tâm tăng mạnh.

Mở cửa phiên sáng ngày 19/9, thương hiệu vàng miếng SJC được các doanh nghiệp điều chỉnh giảm 200.000 đồng/lượng. Trên thế giới, giá vàng giảm mạnh tới 19 USD/ounce so với cùng thời điểm phiên trước và dao động quanh ngưỡng 2.552 USD/ounce. Mức giá này khi quy đổi tương đương 76,50 triệu đồng/lượng, rẻ hơn thương hiệu SJC trong nước khoảng 5,3 triệu đồng/lượng.

Trong khi đó, Ngân hàng Nhà nước niêm yết tỷ giá trung tâm ngày 19/9 là 24.167 VND/USD, tăng 16 đồng so với ngày 18/9. Với ngân hàng Vietcombank thì tỷ giá được doanh nghiệp thông báo lại đi ngang, đạt từ 24.430-24.800 đồng/USD.

Tin tức nước ngoài

FED lần đầu tiên hạ lãi suất sau 4 năm.

Kết thúc cuộc họp chính sách kéo dài 2 ngày, FED đã quyết định nới lỏng chính sách tiền tệ khi giảm 50 điểm phần trăm lãi suất về ngưỡng 4,75 – 5%

Ngoài quyết định cắt giảm trên, thông qua biểu đồ dot plot, FOMC phát thêm tín hiệu sẽ cắt giảm thêm 50 điểm cơ bản nữa vào cuối năm nay. Các quan chức dự kiến có thể cắt giảm 1% trong các đợt nới lỏng vào cuối năm 2025 và 0,5% vào năm 2026. Nhìn chung, biểu đồ cho thấy lãi suất chuẩn có thể sẽ giảm khoảng 2 điểm phần trăm sau quyết định mới nhất của FED.

Ngân hàng Trung ương Anh quyết định giữ nguyên lãi suất cơ bản.

Ngày 19/9, Ngân hàng Trung ương Anh (BOE) quyết định giữ nguyên lãi suất cơ bản ở mức 5% nhưng có thể sẽ hạ lãi suất một lần nữa vào tháng 11. Quyết định của Ủy ban Chính sách Tiền tệ thuộc BOE được đưa ra sau khi cơ quan này cắt giảm lãi suất 0,25% tại cuộc họp vào tháng trước.

Bên cạnh đó, thống đốc BOE Andrew Bailey cho biết áp lực lạm phát đang giảm bớt và nền kinh tế nhìn chung đang tiến triển “như mong đợi”.

Lịch sự kiện trong tháng

Ngày	LỊCH SỰ KIỆN KINH TẾ TRONG THÁNG	NƯỚC
03/09/2024	CÔNG BỐ CHỈ SỐ QUẢN LÝ MUA HÀNG (PMI)	MỸ
04/09/2024	CÔNG BỐ CHỈ SỐ QUẢN LÝ MUA HÀNG (PMI)	VN
06/09/2024	CÔNG BỐ TỶ LỆ THẤT NGHIỆP	MỸ
06/09/2024	FTSE CÔNG BỐ DANH MỤC	VN
11/09/2024	CÔNG BỐ CHỈ SỐ GIÁ TIÊU DÙNG (CPI)	MỸ
12/09/2024	CÔNG BỐ CHỈ SỐ GIÁ SẢN XUẤT (PPI)	MỸ
19/09/2024	FED CÔNG BỐ LÃI SUẤT ĐIỀU HÀNH	MỸ
19/09/2024	ĐÁO HẠN HỘTL THÁNG 9	VN
20/09/2024	FTSE THỰC HIỆN CƠ CẤU DANH MỤC	VN
27/09/2024	CÔNG BỐ SỐ LIỆU KINH TẾ QUÝ III	VN

DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Mã CP	Ngành	Thời điểm khuyến nghị	Thời điểm mua	Giá mua vào	Target	Vùng cắt lỗ	Thời điểm bán	Giá bán ra	Lợi nhuận
STB	Ngân Hàng	01/01/2024	Không khớp	27.500	32.000	26.000	30/01/2024	30.700	12%
BSR	Dầu Khí	07/01/2024	09/01/2024	18.500	22.000	17.500	23/02/2024	20.000	8%
NT2	Điện Lực	14/01/2024	18/01/2024	25.500	30.500	24.000	30/01/2024	26.150	3%
GIL	Dệt May	21/01/2024	25/01/2024	26.500	32.000	24.500	23/02/2024	32.500	23%
HDG	Bất Động Sản	28/01/2024	Không khớp	25.000	28.000	24.500	23/02/2024	26.800	7%
GEG	Điện Lực	04/02/2024	Không khớp	13.000	15.000	12.500	28/02/2024	13.200	2%
VNM	Thực Phẩm	18/02/2024	Không khớp	69.000	80.000	65.500	13/03/2024	70.800	3%
PC1	Điện Lực	25/02/2024	26/02/2024	27.500	31.000	26.000	22/03/2024	28.550	4%
HHV	Xây Dựng	03/03/2024	06/03/2024	15.500	19.000	13.200	27/03/2024	15.700	1%
NLG	Bất Động Sản	10/03/2024	18/03/2024	41.000	46.000	38.000	02/04/2024	43.800	7%
DPG	Bất Động Sản	17/03/2024	Không khớp	41.500	46.000	39.000	10/04/2024	51.200	23%
NKG	Thép	24/03/2024	05/04/2024	25.000	29.500	23.000	15/04/2024	25.850	3%
VPB	Ngân Hàng	31/03/2024	01/04/2024	19.500	22.000	17.500	15/04/2024	19.700	1%
NVL	Bất Động Sản	07/04/2024	09/04/2024	18.000	22.000	16.500	15/04/2024	17.700	-2%
PVS	Dầu Khí	21/04/2024	23/04/2024	38.000	42.000	36.500	16/05/2024	45.600	20%
VNM	Thực Phẩm	05/05/2024	Không khớp	65.000	70.000	63.200	23/05/2024	67.000	3%
SMC	Thép	12/05/2024	Không khớp	12.500	14.000	11.300	14/06/2024	14.050	12%
DIG	Bất Động Sản	19/05/2024	21/05/2024	29.000	32.000	27.800	24/05/2024	29.200	1%
OCB	Ngân Hàng	26/05/2024	Không khớp	14.000	16.000	13.000	17/06/2024	15.450	10%
IJC	Bất Động Sản	02/06/2024	Không khớp	14.500	16.500	13.500	17/06/2024	16.300	12%
HAH	Cảng Biển	09/06/2024	Không khớp	44.000	50.000	41.000	17/06/2024	50.600	15%
DPG	Bất động sản	21/06/2024	24/06/2024	58.000	71.000	52.000	23/07/2024	52.000	-10%
MSH	Dệt may	29/06/2024	18/07/2024	46.000	54.000	41.000	21/08/2024	50.800	10%
TCM	Dệt may	08/07/2024	10/07/2024	53.000	60.000	48.000	02/08/2024	48.000	-9%
HAH	Cảng biển	15/07/2024	16/07/2024	44.500	50.000	40.000	01/08/2024	40.000	-10%
NLG	Bất động sản	28/07/2024	30/07/2024	42.100	47.000	40.000	01/08/2024	40.000	-5%
PNJ	Bán lẻ	04/08/2024	05/08/2024	96.000	106.000	90.000	26/08/2024	102.600	7%
MWG	Bán lẻ	11/08/2024	Không khớp	64.000	72.000	58.000	10/09/2024	67.800	6%

DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Mã CP	Ngành	Thời điểm khuyến nghị	Thời điểm mua	Giá mua vào	Target	Vùng cắt lỗ	Thời điểm bán	Giá bán ra	Lợi nhuận
VHC	Thủy sản	25/08/2024	26/08/2024	74.000	82.000	69.500	16/09/2024	69.500	-6%

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐANG THEO DÕI

Mã CP	Ngành	Thời điểm khuyến nghị	Thời điểm mua	Giá mua vào	Target	Vùng cắt lỗ	Thị giá	Lợi nhuận
GMD	Cảng biển	21/07/2024	22/07/2024	78.200	87.000	72.000	78.200	0%
BMP	Nhựa	18/08/2024	Chờ mua	100.000	110.000	96.000	121.600	n/a
PVP	Vận tải	01/09/2024	04/09/2024	17.200	19.500	16.000	16.500	-4%
NTL	Bất động sản	09/09/2024	10/09/2024	21.500	24.000	20.500	21.300	-1%
FTS	Chứng khoán	15/09/2024	16/09/2024	43.500	48.500	40.000	44.700	3%

KHUYẾN CÁO

Các thông tin trong báo cáo được xem là đáng tin cậy và dựa trên các nguồn thông tin đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy. Tuy nhiên, ngoài những thông tin về chính Công ty Cổ phần Chứng khoán EVEREST (“EVS”), EVS không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin trong báo cáo này. Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của EVS và có thể thay đổi mà không cần thông báo, EVS không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về độ chính xác của thông tin. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của EVS và không mang tính chất khuyến nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán hay công cụ tài chính có liên quan nào. Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có sự chấp thuận bằng văn bản của EVS. Khi sử dụng các nội dung đã được EVS chấp thuận, xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn.

THÔNG TIN LIÊN LẠC

CTCP CHỨNG KHOÁN EVEREST (EVS) - Website: www.eves.com.vn

Trụ sở chính:

Tầng 3, 6, 9 Số 2A Phố Đại Cồ Việt, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: (84) 24 3772 6699 - Fax: (84) 24 3772 6763

Chi nhánh Sài Gòn:

Tầng M, Central Park Tower, 117 Nguyễn Du, Bến Thành, Quận 1, TP, Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: (84) 28 6290 6296

Fax: (84) 28 6290 6399

Chi nhánh Nguyễn Trãi:

Tầng 3, Tòa nhà VNT Tower, 19 Nguyễn Trãi, Quận Thanh Xuân, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0243 936 6866

Fax: 0243 936 6586

PHÒNG PHÂN TÍCH**Phạm Văn Tuấn**

Trưởng phòng phân tích

tuanpv1@eves.com.vn

Vũ Mai Anh

Chuyên viên cao cấp

anhvm@eves.com.vn

Đình Quốc Khánh

Chuyên viên

khanhdq@eves.com.vn

Vũ Anh Đức

Thực tập sinh

Mở tài khoản EVS tại:



Theo dõi chúng tôi tại:

